

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10-PHÚ THỌ**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 05 - 8 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông.

2. Bà Vũ Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 10-Phú Thọ, Tòa án nhân dân khu vực 10-Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Lê Minh C**, sinh năm 1996 tại xã T, huyện V, tỉnh V. HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh V. Nay là: Thôn T, xã T, tỉnh P. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chí T, sinh năm 1967 và bà Phan Thị N, sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Lý, sinh năm 2005; con; Không có; Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: 01, cụ thể: Tại Quyết định số 2373 ngày 02/11/2011 của Ủy ban nhân dân huyện V về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Lê Minh C. Ngày 16/7/2013, Lê Minh C chấp hành xong Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2025 đến ngày 20/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Vĩnh Tường - Trại tạm giam số 2 - C an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Bị cáo **Đỗ Văn H**, sinh năm 1994 tại thị trấn T, huyện V, tỉnh V. HKTT: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện V, tỉnh V. Nay là: Tổ dân phố P, xã T, tỉnh P. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn P, sinh năm 1971 và bà Đào Thị H, sinh năm 1971; vợ: Lê Thị X, sinh năm 1996 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2014. Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01, cụ thể: Tại bản án số 37/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt bị cáo Đỗ Văn H 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 04/8/2023, Đỗ Văn H đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Đến nay, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2025 đến ngày 20/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Vĩnh Tường - Trại tạm giam số 2 - C an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

3. Bị cáo **Đào Văn M**, sinh năm 1984 tại thị trấn T, huyện V, tỉnh V. HKTT: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện V, tỉnh V. Nay là: Tổ dân phố Bắc Cường, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng D, sinh năm 1963 và bà Lê Thị L, sinh năm 1963; vợ, con: Không có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2025 đến ngày 20/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Vĩnh Tường - Trại tạm giam số 2 - C an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Đức T, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh V (nay là: Thôn C, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/01/2025, Lê Minh C đang ở nhà tại thôn Thượng, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy đá nên C sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo mang tên “C” (kèm theo nhiều ký tự đặc biệt) của C nhắn tin đến tài khoản Zalo mang tên “H D” của Đỗ Văn H nhờ H mua hộ ma túy đá. Do có việc bận nên H hẹn C khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì liên hệ lại cho H. Đến khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, C tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo của C nhắn tin đến tài khoản Zalo của H và sử dụng số thuê bao 0862.210.296 của C gọi đến các số thuê bao 0354.385.543, 0862.627.641 của H nhờ H mua hộ 500.000đ tiền ma túy đá. H đồng ý và hẹn C đến khu vực gần quán Nhất nướng thuộc Khu trung tâm thương mại và nhà ở P, xã T, huyện V (nay là xã T, tỉnh P) để gặp nhau, rồi cùng đi mua ma túy. Sau đó, C điều

khuyến xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Exciter đã cũ, gắn biển kiểm soát 88L1-638.44 của C đi đến điểm hẹn gặp H. Đến nơi, C gặp H đang ngồi trên chiếc xe mô tô Super Cup không gắn biển kiểm soát, dừng ở ven đường. Khi thấy C đến thì H điều khiển xe mô tô đi trước, dẫn C điều khiển xe đi theo sau đến nhà Đào Văn M hiện đang ở Khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường (nay là xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ). Khi đến nhà M thì C và H đi vào trong nhà gặp M. Tại đây, H bảo với M “*Anh mua hộ thằng bạn em năm trăm đá*”, M hiểu ý H là H nhờ M mua hộ cho C 500.000đ tiền ma túy đá. Do trước đó M được bạn bè ngoài xã hội cho số điện thoại của một người đàn ông thường bán ma túy tại khu vực ngã 5, thôn Sen, xã Nghĩa Hưng, huyện Vĩnh Tường (nay là xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ) nên M đồng ý và nói “*Để anh điện cho nó đã*”. Sau đó, M mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 5s bên trong lắp sim thuê bao 0354.385.543 của H, rồi gọi điện đến số điện thoại 0356436829 của một người đàn ông (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ), qua điện thoại M hỏi mua của người này 500.000đ tiền ma túy đá thì người này bảo với M là chỉ bán 01 túi ma túy đá với giá 600.000đ nếu lấy thì chuyển khoản vào số tài khoản 9378871659, rồi đi đến cột điện gần ngã 5, thôn Sen, xã Nghĩa Hưng, huyện Vĩnh Tường lấy ma túy. M đồng ý và nói lại nội dung trên với H, rồi H nói lại với C. C đồng ý và nói với H: “*Em chỉ có bốn trăm tám tiền tài khoản, còn lại em đưa tiền mặt nhé*”, ý của C là C chỉ có 480.000đ tiền tài khoản, còn lại 120.000đ C đưa cho H tiền mặt, nhờ H chuyển khoản cho người bán ma túy giúp. H đồng ý rồi đưa mã QR tài khoản ngân hàng của H cho C để C chuyển tiền vào tài khoản của H. Sau đó, C sử dụng số tài khoản 4251366473 mở tại ngân hàng BIDV của C chuyển số tiền 480.000đ vào số tài khoản 0354385543 mở tại ngân hàng MB của H và đưa 120.000đ tiền mặt cho H. Sau khi nhận được tiền, H chuyển số tiền 600.000đ từ tài khoản trên của H vào số tài khoản 9378871659 của “DANG VAN HUY” mở tại Ngân hàng Vietcombank mà người bán ma túy đã cung cấp cho M trước đó. Sau khi H chuyển tiền thành C thì M mượn xe mô tô của H rồi một mình đi đến khu vực ngã 5, thôn Sen, xã Nghĩa Hưng. Đến nơi, M thấy tại bậc thứ 2 từ dưới lên của cây cột điện gần khu vực ngã 5 có để 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy tráng kim loại màu vàng, M cầm gói nhỏ này lên mở ra kiểm tra bên trong thấy có 01 túi nilon không màu được hàn kín miệng, bên trong có các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, M biết đây chính là túi ma túy đá mà M hỏi mua giúp C nên M bọc lại túi ma túy bằng giấy tráng kim loại rồi cầm túi ma túy này ở tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến nhà, M để gói ma túy tại mặt bàn kê ở trong phòng khách rồi M nói với C “*Đến mà cầm*”, vừa nói M vừa hát cầm về phía gói ma túy vừa để ở trên mặt bàn nêu trên. C hiểu đó là gói ma túy mà C đã nhờ H và M mua hộ nên đi

đến cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường đi về, C dừng xe bóc lớp giấy tráng kim loại bọc bên ngoài ra thì thấy bên trong có 01 túi nilon không màu được hàn kín miệng, bên trong chứa ma túy đá nên C cầm túi nilon chứa ma túy đó ở tay trái, còn mảnh giấy tráng kim loại C vứt xuống đường rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà để tìm nơi sử dụng ma túy cho bản thân. Khi đi đến đoạn đường liên xã thị trấn Vĩnh Tường đi xã Tuân Chính thuộc địa phận thôn Phú Thứ B, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường thì Lực lượng C an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang C đang Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu tại tay trái Lê Minh C đang cầm 01 túi nilon không màu miệng túi được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá, C khai nhận đó là túi ma túy đá của C vừa nhờ Đỗ Văn H và Đào Văn M mua được với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong trong 01 phong bì thư theo quy định pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Lê Minh C đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone Xs đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0862.210.296.

- Tạm giữ của Lê Minh C 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter đã cũ gắn biển số 88L1-638.44.

Căn cứ lời khai của C, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập làm việc đối với Đỗ Văn H và Đào Văn M. Ngày 15/01/2025, Cơ quan CSĐT C an huyện Vĩnh Tường tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn H và Đào Văn M. Quá trình giữ người, cơ quan điều tra tạm giữ của Đỗ Văn H:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 5s đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0354.385.543. IMEI: 357998054957224.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0862.627.641. IMEI: 352089076420162.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Super Cup đã cũ không gắn biển kiểm soát.

+ Số tiền 120.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Văn M tại Khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn, xã Thổ Tang. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

**** Kết quả trưng cầu giám định:***

Ngày 14/01/2025, Cơ quan CSĐT C an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 136, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Vĩnh

Phúc giám định tang vật thu giữ của C nêu trên, yêu cầu xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Ngày 18/01/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - C an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 241/KLGD, kết luận:

- *Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1788g (Không phải một bảy tám tám gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

- Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu, gồm: A1 = 0,1285 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong. (BL 110)

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định trên cho Lê Minh C, Đỗ Văn H và Đào Văn M biết. Sau khi được thông báo C, H, M đều đồng ý và không có ý kiến thắc mắc gì.

*** Kết quả xác minh chủ đăng ký số điện thoại và số tài khoản ngân hàng:**

Ngày 12/02/2025 và 22/02/2025 Cơ quan CSĐT C an huyện Vĩnh Tường ban hành các văn bản số 148, 201 gửi Tập đoàn C nghiệp – Viễn thông Quân đội; Cục bảo vệ an ninh Quân đội đề nghị cung cấp họ tên và địa chỉ của chủ số thuê bao 0354.385.543; 0862.627.641 và 0356.436.829; đồng thời cung cấp danh sách cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhờ và các tin nhắn đi, tin nhắn đến của các số thuê bao này.

Tại báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc thoại và SMS của thuê bao do Tập đoàn C nghiệp – Viễn thông Quân đội cung cấp xác định: “Chủ đăng ký số thuê bao 0354.385.543 là Nguyễn Thị Thành – sinh ngày 01/01/1971, địa chỉ: Khánh Sơn, Nam Đàn, Nghệ An; Chủ đăng ký số thuê bao 0356.436.829 là Phạm Minh Hiếu – sinh ngày 21/12/2020, địa chỉ: 657/3, Ấp Sò Đo, thị trấn Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Long An; Chủ đăng ký số thuê bao 0862.627.641 là Đỗ Văn H – sinh ngày 04/01/1994, địa chỉ: TDP Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc”.

Qua nghiên cứu chi tiết lịch sử liên lạc của các số thuê bao nêu trên trong ngày 14/01/2025 thấy có 03 cuộc gọi từ số thuê bao 0354.385.543 đến số thuê bao 0356.436.829; 02 cuộc gọi từ số thuê bao 0862.210.296 đến số thuê bao 0354.385.543; 04 cuộc gọi từ số thuê bao 0862.627.641 đến số thuê bao 0862.210.296 phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của các đối tượng như đã nêu trên.

Ngày 15/01/2025, Cơ quan CSĐT C an huyện Vĩnh Tường ban hành văn bản số 66 gửi Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đề nghị cung cấp thông tin chủ tài khoản, chữ ký, ảnh (nếu có), số CCCD, số điện thoại nhận

OTP, sao kê giao dịch của tài khoản số 9378871659 từ ngày 14/01/2025. (BL 290).

Ngày 10/02/2025 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh Nam Thăng Long có văn bản số 87/NTL.KT cung cấp: Thông tin chủ tài khoản ngân hàng số 9378871659 là Đặng Văn Huy, sinh ngày 19/5/1979, địa chỉ: xóm Thượng Hiền, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; số điện thoại đăng ký OTP 0378.871.659; kèm theo văn bản là bản sao kê tài khoản lịch sử giao dịch của số tài khoản trên.

Qua nghiên cứu sao kê tài khoản thấy ngày 14/01/2025 tài khoản ngân hàng số 9378871659 nhận được số tiền 600.000đ từ số tài khoản 0354385543 mở tại ngân hàng MB của H phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của các đối tượng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lê Minh C khai nhận mục đích nhờ H, M mua hộ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Đỗ Văn H, Đào Văn M khai nhận lý do nhận lời mua hộ ma túy cho C là do nể nang, bản thân H và M không được hưởng lợi gì từ việc mua hộ ma túy cho C. Lời khai của C, H và M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKSVT ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ) đã truy tố bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Phú Thọ, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo C từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo M từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2025.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Vĩnh Tường, Cơ quan cảnh sát điều tra C an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường (nay là Viện kiểm sát khu vực 10- Phú Thọ), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Hồi 15 giờ 05 phút ngày 14/01/2025, tại thôn Phú Thứ B, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường (nay là xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ), C an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Lê Minh C có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1788 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định số ma túy nêu trên của Lê Minh C là do Đỗ Văn H và Đào Văn M mua hộ cho C với số tiền 600.000đ. Vì vậy, H và M đã đồng phạm với C về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định của Phòng giám định kỹ thuật hình sự C an tỉnh Vĩnh Phúc (cũ), phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự Hg mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Tình hình tội phạm ma túy hiện có chiều hướng gia tăng, việc loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết. Vì vậy, cần xét xử nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó C là người trực tiếp nhờ H mua ma túy để sử dụng cho bản thân. H không trực tiếp mua ma túy mà nhờ M liên hệ mua ma túy, M là người mua ma túy để giao lại cho C. Trước khi phạm tội bị cáo C, bị cáo H đều là người có nhân thân xấu. Tại Quyết định số: 2373 ngày 02/11/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Lê Minh C. Đối với H, tại Bản án số: 37/2022/HS-ST ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt bị cáo Đỗ Văn H 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 04/8/2023, Đỗ Văn H đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Đến nay, chưa được xóa án tích, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm. Mặc dù H chỉ là người nhờ M liên hệ mua ma túy, không trực tiếp mua ma túy, nhận ma túy từ M nhưng do H phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nên khi quyết định hình phạt thì hình phạt đối với H phải bằng với hình phạt đối với C. Cần buộc C và H phải chịu hình phạt với mức cao nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Đối với M là người được H nhờ mua ma túy để giao lại cho C, M không sử dụng ma túy cùng với C, không được hưởng lợi từ việc mua ma túy cho C. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nên hình phạt đối với M phải thấp hơn đối với C và H, nên cần buộc M phải chịu hình phạt với mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật A1 = 0,1285 gam là ma túy Methamphetamine và toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone Xs đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0862.210.296 tạm giữ của Lê Minh C, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của C. Ngày 14/01/2025, C đã sử dụng chiếc điện thoại và sim thuê bao nêu trên để làm phương tiện liên hệ nhờ H mua hộ ma túy và trả tiền mua ma túy. Do vậy, cần tịch thu phát mại sung C quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại và tiêu hủy đối với sim thuê bao trên do không có giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 5s đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0354.385.543 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6 đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0862.627.641 tạm giữ của Đỗ Văn H, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của H. Ngày 14/01/2025, H đã sử dụng 02 chiếc điện thoại và 02 sim thuê bao nêu trên để làm phương tiện liên hệ mua hộ ma túy C và chuyển tiền mua ma túy hộ C. Do vậy, cần tịch thu phát mại sung C quỹ Nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại và tiêu hủy đối với 02 sim thuê bao trên do không có giá trị sử dụng.

Đối với số tiền 120.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ tạm giữ của Đỗ Văn H, quá trình điều tra xác định là tiền C đưa H để nhờ H chuyển khoản tiền mua ma túy hộ C. Do vậy, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với số tiền nêu trên.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter đã cũ gắn biển số 88L1-638.44 tạm giữ của Lê Minh C, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của C (giấy tờ xe đứng tên C). Ngày 14/01/2025, C đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi đến nhà M nhờ mua ma túy hộ. Tuy nhiên, C không sử dụng chiếc xe mô tô này vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho C theo quy định nhưng tạm giữ để đảm bảo C tác thi hành án.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Super Cup đã cũ không gắn biển kiểm soát tạm giữ của Đỗ Văn H, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên được đăng ký chính chủ đứng tên chị Vũ Thị Tiêu - sinh năm: 1983, trú tại: Thôn 1, xã Đại Đồng, huyện Vĩnh Tường, biển số đăng ký của xe là 88AB-083.76, xe do chị Tiêu mua từ năm 2017, đến năm 2022 chị Tiêu đã cho

bà Đào Thị Hảo (bà Hảo là mẹ đẻ H và là dì ruột của chồng chị Tiêu) chiếc xe mô tô này để làm phương tiện đi lại. Ngày 14/01/2025, H đã sử dụng chiếc xe mô tô trên của bà Hảo để làm phương tiện đi đến nhà M nhờ M mua hộ ma túy cho C và cho M sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy cho C thì bà Hảo, chị Tiêu hoàn toàn không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Hảo là có căn cứ.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho M, quá trình điều tra M khai không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người này, M biết chỉ số điện thoại của người này 0356436829, do M được bạn bè ngoài xã hội cho (M không nhớ ai là người đã cho M số điện thoại đó). Kết quả xác minh chủ đăng ký số thuê bao 0356436829 là anh Phạm Minh Hiếu, sinh năm: 2000, trú tại: 657/3, Ấp Sò Đo, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với anh Hiếu thì anh Hiếu cho biết, từ trước đến nay anh Hiếu không mua, không đăng ký chính chủ, không sử dụng, không đứng tên hay cho bất kỳ ai mượn căn cước C dân của anh Hiếu để là thủ tục đăng ký chính chủ đối với số thuê bao trên. Bản thân anh Hiếu chưa bao giờ bán trái phép chất ma túy cho bất kỳ ai. Xác minh chủ tài khoản ngân hàng số 9378871659 mở tại ngân hàng Vietcombank là số tài khoản mà Đỗ Văn H đã chuyển khoản vào số tiền 600.000đ để trả tiền mua hộ ma túy cho C vào ngày 14/01/2025, xác định chủ đăng ký số tài khoản này là Đặng Văn Huy, sinh năm 1979, trú tại: thôn Thượng Hiền, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Huy thì Huy khai nhận vào ngày 14/01/2025, Huy đi đến huyện Vĩnh Tường để chơi thì có một người đàn ông không quen biết nhờ Huy cho chuyển khoản số tiền 600.000đ vào số tài khoản của Huy để lấy tiền mặt thì Huy đồng ý. Sau khi số tài khoản trên của Huy nhận được số tiền 600.000đ thì Huy đã đưa cho người đàn ông này 600.000đ bằng tiền mặt. Bản thân Huy không quen biết C, H, M và không liên quan gì đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của C, H, M. Cơ quan điều tra đã phối hợp với C an xã Nghĩa Hưng rà soát khu vực ngã 5 thôn Sen nhưng không định được người đàn ông bán ma túy cho M là ai. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý gì đối với Hiếu, Huy, đồng thời tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ người đàn ông bán ma túy cho M, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị Thành, sinh năm 1971, HKTT: xã Khánh Sơn, huyện Nam Định, tỉnh Nghệ An là chủ đăng ký của số thuê bao 0354.385.543, quá trình điều tra bà Thành trình bày không biết lý do tại sao lại đứng tên số thuê bao trên, bà Thành không quen biết Đỗ Văn H, không liên quan gì đến việc

tàng trữ trái phép chất ma túy của H. Do đó, cơ quan điều tra không đề nghị xử đối với bà Nguyễn Thị Thành là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Minh C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 01 năm 2025.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 01 năm 2025.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn M 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 01 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu trả ký hiệu A1=0,1285 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong do cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

Tịch thu bán phát mại sung C quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Apple loại iPhone XS màu trắng đã cũ.

Tịch thu bán phát mại sung C quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Apple loại iPhone 5s màu xám đã cũ.

Tịch thu bán phát mại sung C quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Apple loại iPhone 6 màu ghi đã cũ.

Tịch thu tiêu hủy các thẻ sim thuê bao: 0862.210.296; 0354.385.543; 0862.627.641.

Trả lại cho bị cáo Lê Minh C 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter gắn biển kiểm soát: 88L1-638.44, số khung RLCUG1010LY25982, số máy G3D4E1030515, xe không gắn gương chiếu hậu bên phải. Nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với số tiền 120.000 đồng thu giữ của Đỗ Văn H.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2025 giữa C an tỉnh Phú Thọ với Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Minh C, Đỗ Văn H, Đào Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 10-Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- CQĐT - CA tỉnh Phú Thọ;
- CQCSTHAHS-CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10-Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2-C an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NPhạm Thị Ngọc Phụng

